

Số: 39/2022/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến,  
công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp,  
rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và  
Lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế;*

*Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và  
Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định  
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số  
106/2021/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11  
năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm  
quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương;*



Xét Tờ trình số 1509/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; phí bình tuyến công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống phải nộp phí.

3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng 2.000.000 đồng/1 lần bình tuyến, công nhận;

b) Phí bình tuyến, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyến, công nhận.

4. Đối tượng miễn giảm: Không

5. Tổ chức thu phí

Chi cục Kiểm lâm (cơ quan có thẩm quyền công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp tại địa phương) là tổ chức thu phí bình tuyến công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.

6. Kê khai, nộp phí

a) Chậm nhất là ngày mùng 5 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai phí theo tháng và quyết toán phí theo năm theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế.

7. Quản lý và sử dụng phí

a) Đối với phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống đơn vị thu phí được để lại 80% (tám mươi phần trăm) trong tổng số tiền thu được để trang trải cho việc thu phí quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và



hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; số còn lại 20% (hai mươi phần trăm) nộp vào ngân sách nhà nước.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2022. *l. Quat*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; Tài chính; NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Triệu Đình Lê**

